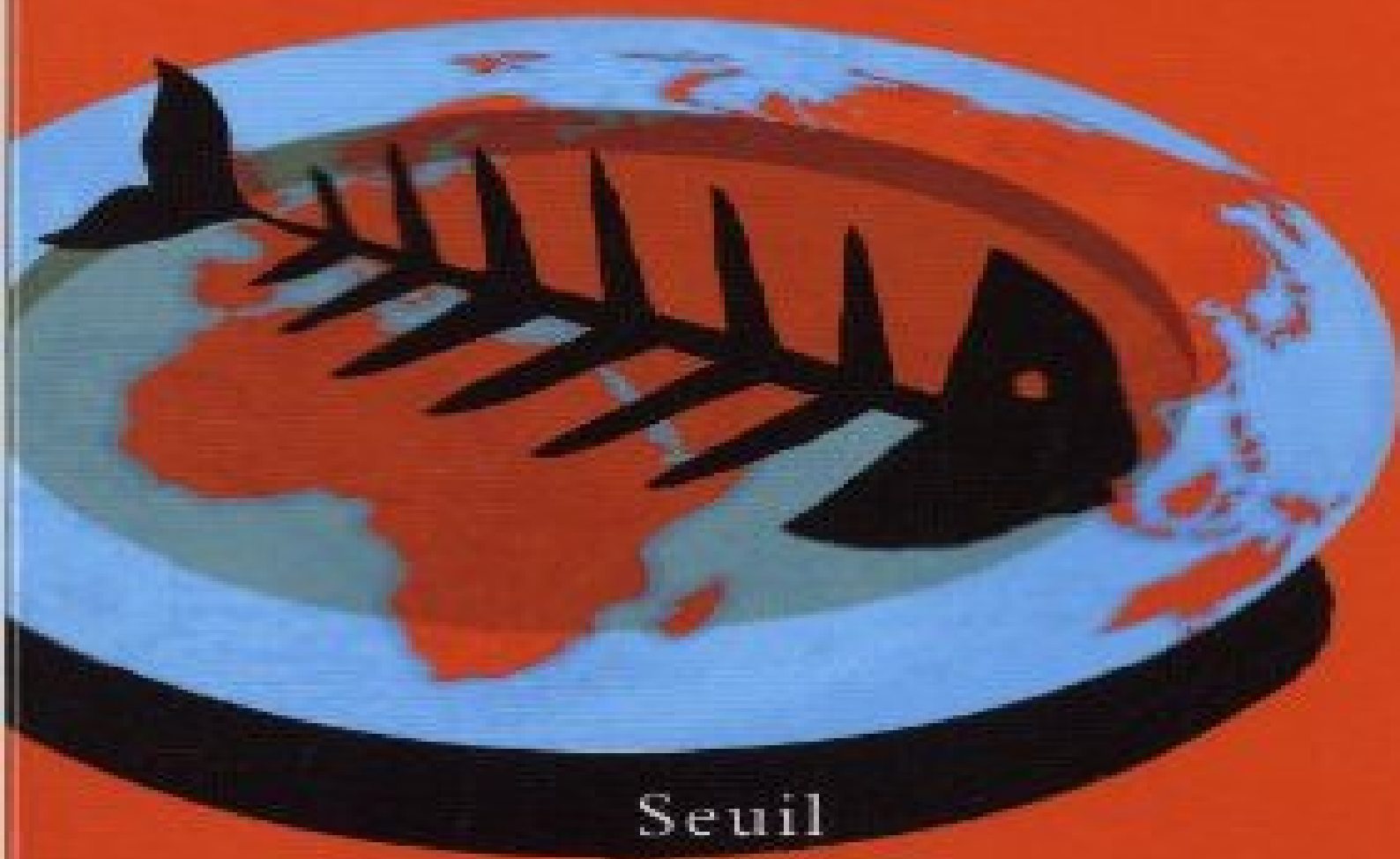


Jean Ziegler

La faim dans le monde expliquée à mon fils



Jean
ZIEGLER

La faim
dans
le monde
expliquée
à mon fils



Seuil

Nạn Đói Trên Thế Giới Giải Thích Cho Con Trai Tôi

Jean Ziegler

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách : Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

*Có những người sống trong bóng tối,
Có những người sống trong ánh sáng.
Và người ta chỉ thấy những người ở trong ánh sáng
Không thấy những người ở trong bóng tối.*

*Die Einen sind im Schatten,
Die andern sind im Licht.
Und man sieher die im Lichte,
Die im Schatten sieht man nicht.*

Bertolt Brecht.

- Con không cách nào hiểu được ở thế kỷ này, trên hành tinh giàu có này mà vẫn có người chết vì đói.

- Karim, con có lý. Từ mùa xuân 1999, lúc cha con mình thảo luận với nhau về vấn đề này, lúc đó có một nạn đói kinh khủng xảy ra ở Somalie, đến nay nạn đói này vẫn còn kéo dài.

Thỉnh thoảng đài truyền hình phát những đoạn tin tức ngắn - trong sự dửng dưng tuyệt đối của mọi người - về các hình ảnh kinh hoàng của dân Somalie, đàn ông đàn bà trẻ con đi đứng xiêu vẹo trên đôi chân gầy gò yếu đuối xuôi về Nam Somalie. Con có thấy những hình ảnh này không?

- Vì vậy con mới nói con quá phần nộ!

- Con thấy đó, theo ba nghĩ không một ai ở Tây phương, nơi các xứ có rất nhiều người giàu sinh sống, chịu khó ghi nhớ rằng đang có nạn đói xảy ra ở Somalie, ở Su-Đăng, ở Sierra Leone, ở Bắc Hàn và các nước thuộc Thế Giới Thứ Ba khác. Hoặc có thể nói đúng hơn, họ có ghi nhớ nhưng không có một cuộc nổi loạn do lương tâm thúc đẩy khởi phát lên ở xứ chúng ta. Hoàn toàn không có. Hủy hoại dần dần, giờ chết của những người chịu cực hình vì đói kéo dài bất tận, trở nên - nói như thế nào đây - một chuyện bình thường. Như thế những gì con thấy trên truyền hình chỉ là khía cạnh "trình diễn" nhất của nạn đói Somalie. Thật ra nạn đói này đã có từ đầu năm và xương đã chết thành núi ở Nam Somalie, Galcas, Colba, Dugiuma, Gherille. Những nạn nhân này con không thấy họ. Ông kính truyền hình đặt cách xa đó hàng trăm cây số, ở Ogaden nơi cổng vào các trại của người Éthiopie. Những người con thấy là những người sống sót, những người có đủ sức mạnh để đi qua biên giới đến một trong những trung tâm nuôi ăn - các trại đón tiếp ở Ogaden.

- Ogaden ở đâu?

- Là một tỉnh của Éthiopie ngay sát Somalie. Dân cư tỉnh này đa số là người chăn cừu và nông dân người Somalie. Cách đây hơn tám mươi năm, hoàng đế Ménélik của Addis-Abeba chinh phục phần đất xưa cũ này của Somalie và cưỡng bức họ sát nhập vào đế quốc của ông. Ngày nay Éthiopie nghèo như ông thánh Job trong Kinh Thánh hồi xưa. Hơn nữa sau một cuộc cách mạng, chính quyền Addis-Abeba hiện nay nối tiếp các hoàng đế amhara tiếp tục làm chiến tranh! Lần này họ đánh người láng giềng phía bắc, nước Cộng Hòa Érythrée.

Ba kể tất cả những chuyện này cốt để con hiểu mười mấy ngàn người thoát hổ chôn tập thể ở Nam Somalie sống sót đến được một xứ cũng rất nghèo là những người được phép lạ. Rất nhiều trạm đón tiếp trong vùng Éthiopie của Dolo, Kallalo là những nơi để các nạn nhân nằm chờ chết.

- Nhưng chính quyền Somalie sẽ làm gì? Hàng chục ngàn nạn nhân hạn hán, các gia đình chăn nuôi mà súc vật họ bị chết, tất cả đều là người Somalie.

- Sự việc rất khó để hiểu. Nước Somalie rộng gấp đôi nước Việt Nam nhưng chỉ có khoảng 10 triệu dân. Nền kinh tế tương đối phồn thịnh ở phía Bắc. Ở Harhgeisa vùng thung lũng Nogal trong nhiều vùng rộng rãi của xứ sở mệnh mông này có đầy đủ giếng nước, mùa màng tốt, nhiều đoàn súc vật.

- Dù vậy chính quyền vẫn không làm gì cho hàng chục ngàn người đồng hương của họ đang hấp hối?

- Vấn đề là từ hơn mười năm nay, nước Somalie - một nước thuần một sắc dân, nói một ngôn ngữ, cùng một tôn giáo, chưa từng bị nạn xâu xé sắc tộc như các nước Phi Châu khác - lại không còn chính quyền đúng nghĩa với danh từ này. Các phe phái thù ghét đánh nhau bằng súng, bằng dao ở Kalachnikov. Mỗi phe có một lãnh chúa chiến tranh điều khiển, họ chỉ muốn có một chuyện: quyền lực cho họ, tiền bạc, đàn súc vật cho phe nhóm họ.

Ở phía Nam Somalie nơi có nạn đói, có hải cảng Merca. Hai phe lâm chiến phá hủy bến tàu. Các tàu chở gạo của các tổ chức quốc tế đậu đằng xa. Họ dùng những chiếc thuyền ọp ẹp lồi

thời chớ nhỏ giọt những bao gạo vào hải cảng. Trên những bức tường bị phá hủy của hải cảng, các binh sĩ trẻ có vũ trang, cặp mắt sáng rực vì cần sa và thuốc lá đứng chờ lấy địa tô: họ chất gạo lên xe vận tải để đem bán ở các chợ phía Bắc. Thê thảm hơn: hải cảng Mogadiscio, một hải cảng trang bị khá nhất ở bờ biển Ấn Độ dương có xe cần trục, có kho chứa ngũ cốc, có thăm cuốn hàng hóa, có dòng nước sâu đủ khả năng để chứa và phân phối hàng trăm tấn hàng hóa mỗi ngày. Hải cảng tân tiến này nằm gần phía bắc của Merca, không xa vùng có dân chúng bị chết đói. Nhưng hải cảng Mogadiscio bị tê liệt, bị đóng cửa. Các lãnh chúa địa phương đánh nhau từng khu vực. Kết quả: cứu trợ quốc tế không đến được. Các tàu ngoại quốc không cập bến vì sợ cướp bóc. Thủy thủ đoàn sợ cho tính mạng của họ, ba thông cảm họ. Bắt con tin là một kỹ nghệ thịnh hành ở Somalie!

- Các lãnh chúa chiến tranh này là những tên tội phạm, họ giết chính dân chúng của họ!

- Hoàn toàn đúng như vậy!

- Ngày nay có bao nhiêu người trên thế giới bị nạn đói đe dọa?

- Tổ chức Lương Nông Quốc Tế gọi tắt là FAO của Liên Hiệp Quốc trong một bản tường trình đã ước lượng có 30 triệu người chết đói năm 1998 và cũng cùng thời gian này có khoảng 828 triệu người thường xuyên ở trong tình trạng suy dinh dưỡng. Đó là những người đàn ông, đàn bà, trẻ con do ăn uống thiếu thốn lâu ngày nên bị chấn thương, thường là những chấn thương vĩnh viễn không hồi lại được. Hoặc họ chết sớm, hoặc họ sống trong tình trạng khuyết tật nặng (mù mắt, bị còi, phát triển khả năng trí tuệ không đầy đủ vv...)

Lấy ví dụ của bệnh mù mắt: mỗi năm có khoảng 7 triệu người bị mù, thường là trẻ em vì suy dinh dưỡng hay vì các bệnh liên hệ đến chậm phát triển. 146 triệu người mù sống ở Phi châu, Á châu và Châu Mỹ La Tinh. Năm 1999, Gore Brundtland, nữ giám đốc Tổ Chức Y Tế Thế Giới trình bày chương trình “Tầm Nhìn 2020” ở Genève đã tuyên bố: “Có thể tránh được 80% trường hợp bị mù.” Do các em khi còn nhỏ ăn uống thiếu sinh tố A. Người ta có thể đọc thống kê về nạn đói bằng hai cách: các nạn nhân không ngừng *gia tăng* trên thế giới, đặc biệt là các xứ ở phía Nam; tuy nhiên nếu người ta so sánh các nạn nhân suy dinh dưỡng với tỷ lệ dân số gia tăng trên thế giới thì người ta thấy có *giảm đi* một chút. Năm 1990, 20% nhân loại bị suy dinh dưỡng; tám năm sau, con số này chỉ còn 19%.

- Những người bị suy dinh dưỡng trầm trọng ở phần đất nào nhiều nhất?

- Ở Đông Nam Á và ở phía Nam địa cầu có 18% dân số, ở Phi châu có 36%, ở Châu Mỹ La Tinh và vùng biển Caraibes có 14%. Ba phần tư bị “suy dinh dưỡng nặng nề” ở nông thôn; một phần tư còn lại ở các thành phố ổ chuột chung quanh các thành phố khổng lồ các nước thuộc Thế Giới Thứ Ba.

- Tại sao lại như thế? Những người sống ở nhà quê là những người sản xuất ra thực phẩm thì bị thiếu nhiều nhất?

- Đúng vậy! Ví dụ ở vùng nam sa mạc Sahara Phi châu có những nhóm nông dân rất giỏi: chăm chỉ làm việc, có hiểu biết sâu rộng của tổ tiên để lại, siêng năng cày bừa mỗi ngày nhưng đó lại là những người suốt đời không bao giờ ăn đủ no. Chính họ thường hay chết vì suy dinh dưỡng hay khi có nạn đói hoành hành.

- Phi châu là lục địa bị nặng nề nhất?

- Không. Theo con số tuyệt đối thì Á châu. Có 550 triệu người bị suy dinh dưỡng vì thiếu thực phẩm trong khi ở Phi châu “chỉ có” 170 triệu người ở vùng nam Sahara.

- Âu châu là lục địa không bị đói?

- Không đúng chút nào! Người ta có thể chết đói trong một xứ giàu. Nước Nga chẳng hạn. Ngày nay Liên Bang Xô Viết là nước sản xuất vàng, uranium, dầu hỏa và khí đốt thiên nhiên nhiều nhất. Hơn nữa, đó là cường quốc nguyên tử thứ nhì. Ngoài ra còn có những ví dụ ngược đời khác: nước Congo-Kinshasa có nhiều quặng mỏ thiên nhiên phong phú nhất quả đất nhưng hiện nay có cả ngàn người chết đói. Ở Ba-Tây, nước cai trị bởi một chế độ thiếu số ham muốn độc quyền sở hữu tài sản vô độ, nước này là một trong các nước xuất cảng ngũ cốc lớn nhất thế giới, dù vậy ở những tiểu bang Bắc-Đông, hằng năm nạn suy dinh dưỡng tạo nên những hố

chôn người khổng lồ.

- *Nạn đói bắt nguồn từ đâu?*

- Từ ngàn xưa! Nó đi theo nhân loại từ thuở tạo thiên lập địa. Nó là nỗi ám ảnh hàng ngày của con người thời đồ đá. Các thành phố Ur và Babylone bị nạn đói hoành hành liên tục. Những nạn đói khủng khiếp xảy ra từng thời kỳ giết hại dân chúng vùng quê trong thời Cổ Đại hy lạp và la mã. Hàng triệu nông nô, dân quê, người thành thị, vợ con họ bị chết đói vào thời Trung Cổ. Ở Trung Hoa, Phi châu, Á châu và vùng đế quốc Thổ Nhĩ Kỳ có hàng trăm ngàn người bị chết đói trong suốt thế kỷ 19 vừa qua.

Trong vòng một trăm năm vừa qua, khả năng sản xuất – kể cả nông nghiệp – của nhân loại đã phát triển một cách vượt bậc. Như Marx đã từng nói, ngày nay không còn một miếng đất nào mà “không canh tác.” Vật chất thừa thãi. Nhưng nạn đói vẫn chưa biến mất. Ngày nay lý do làm giết hại con người là thiếu tổ chức xã hội, có nghĩa là bất công trong việc phân phối của cải có được. Hàng năm có hàng triệu chết đói vì họ không có phương tiện tài chánh (hay các phương tiện khác) để có được thức ăn đầy đủ.

- *Theo con hiểu, quả đất của chúng ta có thể nuôi sống mọi người?*

- Không những thế mà nó còn nuôi nổi số lượng người gấp đôi hiện nay. Hiện nay chúng ta có khoảng 5.5 tỷ. Theo tổ chức Lương Nông Quốc Tế, với tình trạng sản xuất nông nghiệp hiện nay, chúng ta có đủ lương thực để nuôi 12 tỷ người. Nuôi có nghĩa là mỗi người – đàn ông, đàn bà, trẻ con – nhận một phần lương thực có từ 2 400 đến 2 700 ca-lô-ri mỗi ngày, các nhu cầu lương thực thay đổi tùy từng người, từng công việc họ làm và từng vùng họ sống.

- *Như thế nạn đói không phải là một biến cố oan nghiệt?*

- Tuyệt đối không. Nếu việc phân phối lương thực trên thế giới được công bằng thì mọi người có đủ để ăn.

Có một lý thuyết rất tác hại ở Tây phương: luật đào thải tự nhiên. Đó là một lý thuyết quái ác! Tất cả mọi người đều công nhận nạn đói trên thế giới là chuyện nhục nhã không chấp nhận được nhưng có người lại nghĩ có một cái gì bất hạnh lại là chuyện tốt. Dân số thế giới gia tăng khổng lồ và rất nhanh chóng, như thế nạn đói làm công việc điều hòa hóa: loại bỏ các sinh vật mà nếu nó sống sẽ tạo nên nạn nhân mãi. Ngắn gọn: để tránh cho mọi người khỏi chết vì thiếu dưỡng khí, thiếu thức ăn, thiếu nước uống và do tất cả hệ quả tác hại do nạn nhân mãi, từng thời kỳ một, thiên nhiên sẽ tự đào thải số thặng dư.

- *Ai đã sáng chế ra lý thuyết khủng khiếp như vậy?*

- Đó là một mục sư Anh Giáo tên là Thomas Malthus, sống ở Anh vào cuối thế kỷ 18. Năm 1798 ông xuất bản Khảo Luận Về Nguyên Tắc Dân Số tạo một thành công lớn trong giới cầm quyền Âu châu.

- *Làm sao người ta có thể tin vào lý thuyết của ông Malthus?*

- Karim, câu trả lời rất đơn giản. Lý thuyết này tuyệt đối sai nhưng đầu óc mình giữ lại lý thuyết này vì nó phù hợp hoàn toàn vào suy nghĩ tâm lý: hình ảnh kinh hoàng của những người bị đói, trẻ em hấp hối nằm dưới đất của một bệnh xá, hàng ngàn người đàn ông đàn bà từ rừng rậm Su-Đăng đi ra được chiếu trên truyền hình làm cho tâm hồn người xem không chịu đựng được. Để trấn an lương tâm nhức nhối hoặc, đối với một số người, biểu lộ lòng phần uất của họ trước cái phi lý cuộc đời, họ bám vào – nhưng không phải lúc nào họ cũng thú nhận – vào cái ngụy-thuyết của Malthus để giúp cho họ quên đi, đẩy lùi lại, “hủy bỏ” cái khủng khiếp mà họ vừa chứng kiến một cách thụ động.

Karim, con phải mạnh mẽ nói: không một nạn nhân nào của nạn đói là một nạn nhân “không thể tránh được.” Đối với chúng ta, những con người có lòng xác quyết, sống và hành động thì không có nạn nhân và chết không phải là một biến cố oan nghiệt của số phận.

- *Khi xem truyền hình, con có cảm tưởng như tất cả các nạn nhân đều không giống nhau. Vì sao?*

- Cơ quan Lương Nông Quốc Tế phân biệt rõ giữa “nạn đói vì cơ cấu” và “nạn đói vì hoàn cảnh.”

Để giải thích nhanh hơn, người ta có thể nói “đói vì hoàn cảnh” tạo nên do sự sụp đổ nhanh chóng, bất ngờ, ngắn hạn cả một cơ cấu kinh tế xã hội của một xã hội. Ví dụ hạn hán, cuồng phong tàn phá làng mạc, ruộng đồng, đường xá, giếng nước; chiến tranh đốt phá nhà cửa, đuổi dân lên đường chạy, cấm chợ, làm nổ cầu. Bỗng chốc họ không còn thức ăn, hôm trước hôm sau hàng triệu người chết đói. Nếu cứu trợ quốc tế không đến kịp thì họ chết.

- *Ba có thấy những tai ương như thế bao giờ chưa?*

- Có. Ba nhớ một ngày tháng giêng năm 1985 ở Éthiopie. Vì sự sụp đổ các dòng nước, xứ xuất cảng cà-phê, da súc vật, cam quýt này lâm vào nạn hạn hán và nạn đói. Mưa không rơi trong năm năm trời, từ lâu không còn nơi nào còn nguồn dự trữ. Máy bay trực thăng quốc tế chở phẩm vật cứu trợ bay trên cao nguyên sỏi đá, ở cao độ 2400 mét chậm chậm đáp xuống vùng đồng bằng mênh mông Barka nơi dân Ben-Ammar ở. Đâu đâu cũng thấy đất màu xám hay vàng. Bay cả một giờ mà chỉ thấy một vài làng mạc hiếm hoi, những làng mạc gần như bị bỏ rơi, không còn người sống; những ngôi làng ma nhà cửa còn y nguyên nhưng không còn người và súc vật. Phái đoàn của ba hạ cánh xuống Agordat, thủ đô của Barka, ngày xưa đây là một vùng phì nhiêu của Éthiopie. Bình thường, thành phố có khoảng 6000 dân nhưng khi ba đến thăm, thì có đến 25.000... mỗi buổi sáng, có từng đoàn người mới tới, họ khốn khổ đi trong sương mù.

Những căn lều bằng giấy căng bằng dây nhựa giữa hai hàng cây dài vô tận. Những khuôn mặt bất động, những bộ xương nằm dưới đất bụi bặm. Không một tiếng động, chỉ nghe tiếng vo ve của ruồi đậu trên các con mắt nhiễm trùng của các em bé. Nằm dựa lưng vào thùng phuy nước duy nhất của trại, một vài cụ già, trưởng tộc còn sống sót của bộ lạc, ánh nhìn vô hồn, da bọc xương, đứng dựa trên các chiếc gậy chần cừu to lớn. Đứng trước mặt khách lạ người ngoại quốc, họ giữ một nhân cách không thể tưởng tượng được qua cử chỉ của họ.

Trước cửa trung tâm tiếp đón, một nam y tá trẻ người Éthiopie đứng phân loại: một công việc khiếp đảm nhưng không thể tránh được, trên đó cả một vùng đất mênh mông của lãnh thổ Éthiopie – hơn 1.2 triệu cây số -, hàng trăm bác sĩ, y tá, cán sự xã hội người nước ngoài và người Éthiopie bắt buộc phải trình diện. Những người sống sót trong cuộc hành trình lâu dài đến trung tâm tiếp cứu Agordat đa số cần thức ăn đặc biệt và săn sóc khẩn cấp. Loại thức ăn đặc biệt này có giới hạn, y tá địa phương sẽ khám xét tình trạng xem ai là người có thể sống sót, ai sắp chết. Trước ngôi nhà bằng gạch, các bà mẹ ngồi bồng con. Cả một đồng áo quần rách rưới nhẹ nhàng phát phơ theo nhịp thở. Người y tá vạch đồng áo quần rách rưới này. Thỉnh thoảng anh làm dấu để chỉ một người đàn bà ngồi bên cạnh. Thế là các thanh niên đến đồng áo quần này, bưng nhẹ nhàng người đó lên chiếc xe vận tải hạng nhẹ, chở họ lên ngọn đồi nói có bệnh viện cách đó vài cây số.

- *Còn những em bé không được đến bệnh viện?*

- Thì sẽ chết tại chỗ.

- *Nhưng vì sao lại có chọn lựa khủng khiếp, dễ sợ như thế này?*

- Đúng. Nhưng không thể nào tránh được. Hơn nữa đó là cách làm việc ở bất cứ đâu ba đi thăm. Không phải chỉ ở Agordat mà thôi.

Ba đã thấy những trạm đón tiếp ở Makele, ở Koren trên các vùng cao nguyên: những tấm vải nhựa căng trên các hố trong đó có hai ba chục bộ xương. Những căn lều trải dài ngút ngàn trên cao nguyên, trên triền núi lân cận. Ai được chính thức ghi danh sẽ được cho một cái vòng bằng nhựa để mang ở cổ tay, họ được phép mỗi ngày một lần đến trung tâm phân phát thực phẩm lấy thức ăn. Nhưng rất nhiều người – nhất là trẻ em – không có vòng nhựa này.

Ở Makele và ở Korem, các bác sĩ và y tá cũng làm công việc chọn lọc này như ở Agordat, họ khám tình trạng các người bị đói xem có cứu được hay không. Một chọn lựa nhẫn tâm: đơn giản là không có đủ thức ăn, dịch truyền, thuốc bổ, ngũ cốc cho tất cả mọi người. Như vậy phải cứu những người mà cơ thể và bộ óc chưa bị thiệt hại đến mức không cứu vãn được.

- *Làm sao người ta có thể từ chối không cho một em bé đang đói thức ăn?*

- Chọn lọc, Karim! Cái vòng nhựa đeo ở cổ tay gầy còm của bộ xương nhỏ bé... đưa bé và bà

me có thể trở lại lấy khẩu phần ngày mai hoặc bị cô y tá từ chối. Con tưởng tượng cô y tá nghĩ gì trong đầu? Cô, phải chọn lọc, phải nói với bà mẹ: “Con của bà bị đau nặng quá, tôi không thể nào cho em cái vòng nhựa được.”? Và bà mẹ? Con nghĩ lòng bà sẽ cảm nhận như thế nào? Thế thì! Mười lăm năm nay, cảnh ba đã thấy ở Éthiopie hàng ngày vẫn lặp lại ở hàng trăm trạm xá, ở cổng vào các trại tiếp đón, từ Tchad đến Su-Đăng, từ Sierra leone đến Somalie, khắp nơi ở các nước thuộc Thế Giới Thứ Ba.

- “Nạn đói vì cơ cấu” có nghĩa là gì?

- Nạn đói này khó mà quy định, bởi vì nó không biểu hiện qua hàng đoàn người lơ lảo đi tìm chút lương thực, qua các trại đón tiếp mệnh mông, qua hàng loạt các bà da bọc xương bỗng con đứng chờ, những đứa trẻ con có cái đầu của ông già. “Nạn đói vì cơ cấu” tác hại đến hàng trăm ngàn trẻ em ở A, Phi châu và Châu Mỹ La Tinh, các em bị mù vì thiếu sinh tố A. mỗi năm nó cũng làm giết hại khoảng 500 000 ngàn phụ nữ Phi châu lúc sinh đẻ, vì cơ thể quá yếu, các bà không chống lại được nhiễm trùng dù là nhiễm trùng nhẹ. Nó cũng biểu hiện qua một loạt bệnh tật, một loạt nạn dịch mà từ lâu các nước Âu châu đã chế ngự được. Chẳng hạn bệnh *kwashiorkor*, bệnh này hủy diệt cơ thể dần mòn, nhất là làm cho các em ngưng phát triển. Tóc trở nên hung rồ rụng xuống; bụng phình; chân răng bị lòi rồi rụng răng. Trẻ em hoặc trẻ vị thành niên chết dần dần. Một bệnh khác là bệnh giun sán chấy rận đang gặm nhấm rất nhiều người ở các nước Thế Giới Thứ Ba. Con có thấy báo chí đăng hình các núi rác khổng lồ vùng ven biển các thành phố lớn ở Đông Nam Á, Phi châu, Pérou, Ba-Tây không? Đó là các vật phế thải của các thành phố lớn. Hùng đông, các người nghèo, các người bị đói đổ xô đến các núi rác này, leo lên đó như leo lên sườn đồi.

Con nhớ không, ba có ghim một trong những tấm hình này ở văn phòng làm việc trường đại học của ba. Tấm hình chụp hai đứa con trai mặc áo quần rách rưới, đi chân đất, ánh nhìn buồn vô tận, đang leo trên một trong những núi rác ở thành phố Manille, Phi Luật Tân. Người ta gọi đó là “Núi bốc khói”, một khối hình rác hình nón lúc nào cũng âm ỉ cháy. Nó nuôi sống cả một khu phố Payatas nơi có 300.000 người sống, một nửa là dân thất nghiệp kinh niên. Không khí và nước uống ở đó bị nhiễm độc; trong vùng này chuột, dán, muỗi và tình trạng suy dinh dưỡng là lý do cho các bệnh bệnh ngoài da, bệnh đường phổi, bệnh lao phổi, bệnh sung màng óc và giun sán hoành hành.

Bất cứ đâu thuộc các nước Thế Giới Thứ Ba, nếu ba dám nói, rác rưởi của người giàu nuôi sống hàng triệu người cùng khổ trong hàng ngàn thành phố ổ chuột.

- Không phải các Quốc Gia, Liên Hiệp Quốc đảm nhận công việc phân phối công bằng thực phẩm trên thế giới sao?

- Con có lý. Một tổ chức đặc biệt đặc trách giúp đỡ những người bị đói: Chương Trình Lương Thực Thế Giới gọi tắt là PAM (Program Alimentaire Mondial) . Chương trình này được xây dựng năm 1963 và dưới sự điều khiển của tổ chức Lương Nông Quốc Tế.

Chương trình này chỉ làm việc ở những nước thiếu thực phẩm trầm trọng.

Một phụ nữ Mỹ năng động, bà Catherine Bertini, là tổng giám đốc Chương Trình Lương Thực Thế Giới. Chương trình có 80 văn phòng trên khắp thế giới, có 2000 nhân viên và chuyên gia trong đó có 800 người làm việc tại trụ sở trung ương ở La Mã.

Nguyên tắc được áp dụng một cách tài tình: hai phần ba nguồn lợi tức dùng để giúp khẩn cấp, đương nhiên, nhưng một phần ba lợi tức được chuyển thành “lương.” Cùng với nhà cầm quyền địa phương, chương trình thực hiện các dự án để tái thiết lập hạ tầng cơ sở. Tháng chín năm 1998, ba đến vùng Nam Caucase ở Georgie. Xứ sở đẹp đẽ xưa cũ này bị dằng xé bởi hai cuộc nội chiến: Nam Ossétie và Abkhazie. Nhà nước trung ương hiện nay của Tbilissi dưới quyền điều khiển của Édouard Chevardnadze muốn loại bỏ những người chủ trương đòi lại đất. Kết quả: hàng trăm ngàn người tị nạn. Vừa mới tách rời khỏi Liên Xô sau bao nhiêu năm tháng ở dưới chế độ này, Géorgie không đủ phương tiện để nuôi và săn sóc họ. Chương Trình Lương Thực Thế Giới đảm nhận giúp đỡ để làm giảm nỗi đau chùng nào tốt chùng đó. Họ tài trợ để phát quang và trồng trọt lại các vườn trà đã bị nông dân bỏ hoang vì phải chạy trốn chiến tranh. Như thế các người tị nạn làm việc trên những nông trường lớn, họ không được trả

lượng bằng tiền mà bằng gạo, bằng bột mì, bột sữa.

Từ năm 1977, nhờ Chương Trình Lương Thực Thế Giới mà hàng ngàn gia đình bị tác hại được có lương thực ăn gần như bình thường.

Dù vậy năm 1998, Chương Trình Lương Thực Thế Giới phải ngưng trợ giúp.

Trong thời gian ở Tbilissi, ba đến văn phòng của ông Josrph-Alain Charrière, giám đốc Chương Trình Lương Thực Thế Giới, một người Thụy Sĩ lỗi lạc. Ông chỉ các vùng định cư của người tị nạn Georgie trên bản đồ treo trên tường cho ba xem. Ba đã viếng thăm nhiều nông trường ở phía Zugdidi và dọc biên giới phía tây của Géorgie. Bỗng đột ngột, ông Charrière nói với ba: “Chấm dứt. Tôi ra lệnh cho La Mã ngưng chương trình này.” Trước gương mặt ngạc nhiên của ba, ông nói thêm: “Rất đơn giản, tình trạng lương thực ở Somalie và Nam Soudan còn khủng khiếp hơn. Chương Trình Lương Thực Thế Giới thiếu phương tiện, ban giám đốc quyết định giữ số thực phẩm còn lại để giúp hai nước này.”

Và thế là trợ giúp nhân đạo cho những người tị nạn ở miền Nam Caucase bị ngưng.

- *Ba chờ con! Ba nói tổng giám đốc Chương Trình Lương Thực Thế Giới là một bà người Mỹ. Người Mỹ có rất nhiều tiền. Họ chỉ cần mua thêm thực phẩm để cùng một lúc nuôi cho những người đang đói ở Caucase, ở Somalie, ở Su-Đăng, vì sao họ không làm?*

- Một câu hỏi rất hay. Dù giả thử các nước Mỹ, Pháp, Đức muốn cho hoặc có khả năng huy động ngân sách bổ túc của họ cho Chương Trình Lương Thực Thế Giới nhưng vấn đề cũng sẽ không được giải quyết vì thực phẩm còn tùy theo mùa, trên thị trường chỉ có một số lượng hạn chế.

- *Tại sao vậy?*

- Con biết không, chẳng hạn hàng năm một phần tư vụ gặt ngũ cốc toàn thế giới dùng để nuôi bò của những nước giàu. Ở các nước giàu, các bệnh tim mạch do ăn uống quá dư thừa là lý do tử suất hàng đầu trong khi khắp nơi trên thế giới người ta chết vì thiếu ăn.

Ở Mỹ, đúng là người ta nhồi nhét bắt bò ăn theo một phương pháp khoa học cao độ. Chúng ăn vào khoảng năm trăm ngàn tấn ngũ cốc đủ loại một năm. Ở vùng Trung Tây và Californie, bò được nuôi trong những khu tường mênh mông có máy lạnh mà người ta gọi là *cho ăn nhiều* - *feed lots*, một hệ thống điện tử phân phối thức ăn đều đặn. Các con bò đứng sắp hàng, bất động. Một hệ thống nhồi nhét như vậy có thể nuôi mười ngàn con bò. René Dumont, nhà nông học làm một bài tính: lượng bắp hàng năm dùng cho một nửa *feed lots* này ở Cali thì nhiều gấp bội tổng số nhu cầu của nước Zambie! Bắp là nguồn thức ăn chính, nước này lúc nào cũng ở trong tình trạng thiếu thực phẩm kinh niên.

- *Như vậy không đủ thực phẩm tồn kho trên thị trường thế giới?*

- Một phần như vậy. Một vấn đề khác là thường thường giá mua ngũ cốc tồn kho này bị thổi phồng một cách giả tạo. Con có biết giá cả của gần như tất cả loại ngũ cốc người ta mua trên thị trường tự do đều bị đầu cơ hết không? Ở thành phố Chicago, bên bờ hồ Michigan có tòa nhà chọc trời mang tên: *Thị Trường Chứng Khoán Nguyên Liệu Đầu Tiên Cho Ngành Ngũ Cốc*. Một nhóm ngân hàng thống trị thị trường. Còn những người buôn bán theo nghĩa thường, họ ở dưới quyền kiểm soát của một vài nhà buôn hạt giống, những người này không nhiều nhưng họ cực kỳ mạnh. Họ có chi nhánh mua bán khắp nơi trên thế giới; hải thuyền của họ dọc ngang trên đại dương. Họ có tên là André S.A. Lausanne, Continental Grain, Dreyfus Compagnie, Cargill International, vv... Thomas Sankara nói về họ: “Đó là những tên ăn cướp.”

Các người đầu cơ trục lợi của Thị Trường Chứng Khoán Nguyên Liệu Đầu Tiên Cho Ngành Ngũ Cốc thao túng giá cả theo ý họ. Chiến thuật của họ chỉ tuân theo một nguyên tắc: lợi nhuận tối đa. Nếu chính quyền Tchad, Éthiopie, Haiti cam kết chống nạn đói đang hoành hành nước họ, chắc chắn không biết mình có trả tiền mua thực phẩm hay không, các vị lãnh chúa của Thị Trường Chứng Khoán Chicago không cần biết tới. Họ chỉ muốn mỗi tuần kiếm thêm vài triệu. Nếu nhắc đến những người đói khát cùng khổ, họ trả lời đã có Liên Hiệp Quốc, Hội Chữ Thập Đỏ lo...

- *Dù vậy, con thấy trên truyền hình các nông dân ở đây biểu tình vì lợi tức của họ bị giảm do sản*

xuất quá nhiều ngũ cốc. Các nước giàu làm gì với tồn kho ngũ cốc của họ?

- Nếu muốn bảo vệ giá tối thiểu cho nông dân của họ, các nước giàu thường phải bắt buộc hủy bỏ một số lượng lớn thực phẩm hoặc ban bố luật hay biện pháp nghiêm ngặt giới hạn sản xuất.

Hiệp Hội Âu châu đã đốt hay hủy bằng phương tiện hóa học một cách thường kỳ hàng núi thịt và hàng ngàn tấn nông phẩm đủ loại. Thật là ngược đời, ông Franz Fischler, ủy viên nông nghiệp Hiệp Hội Âu châu, người hủy hoại thực phẩm lớn nhất hành tinh, ngày xưa lại là một nông dân miền Tyrol, có râu rậm và người rất có cảm tình. Hàng năm, ông trợ cấp 300 tỷ quan cho nông dân, nhà chăn nuôi, đại nông nghiệp Âu châu cốt để họ giữ cao mức giá cả các sản phẩm nông nghiệp. Ông trả những số tiền khổng lồ để nhà nông đừng tăng số lượng sản xuất. Đôi khi hệ thống này bị lộn, các nhà sản xuất ăn gian đưa đến tình trạng thiếu hụt như ba đã nói với con. Mặt khác, hệ thống này ở Âu châu đang ở trên bờ bị ngộp. Ông Fischler muốn thay đổi hệ thống này: thay vì trợ cấp giá cả, ông đề nghị từ nay trả lợi tức trực tiếp cho các nhà sản xuất: một loại phần thưởng cho sự lười biếng. Các nông dân hưởng lợi tức của Hiệp Hội Âu Châu để họ khỏi sản xuất thực phẩm. Fischler hoàn toàn có lý, bởi vì sự hủy hoại thường kỳ hàng núi thịt, hàng thác sữa, hàng núi khoai tây rau cải cao ngất, hàng chục ngàn tấn nông phẩm hàng năm cũng tốn cho Hiệp Hội Âu Châu một số tiền khổng lồ, và như thế cũng là gánh nặng cho người dân đóng thuế.

- Vì sao ở trường không ai nói cho học sinh biết lý do vì sao có nạn đói trên thế giới?

- Đối với ba đây cũng là một chuyện huyền bí. Rất nhiều cô thầy, các giáo sư là những người có đầu óc cởi mở, có lòng quảng đại, có tình tương trợ sâu xa với cuộc tranh đấu của người dân ở các nước Thế Giới Thứ Ba. Trong số này, có nhiều giáo sư đã nói cho học sinh biết khi có một nơi nào trên thế giới bị đói và khi có sự kêu gọi đóng góp chung. Tuy nhiên ba không biết vì sao nhà trường không lên chương trình dạy về nạn đói, khi mỗi ngày số lượng người chết vì đói nhiều hơn số lượng người chết vì chiến tranh gộp lại. Không có một chương trình nào dạy, phân tích, bàn thảo, xem xét nguồn gốc để có thể tìm cách loại bỏ nó.

Nạn đói hoành hành bằng một ngàn cách. Sự xuất hiện và tác hại của nó cần được phân tích chính xác và tỉ mỉ. Vậy mà nhà trường im lặng; nhà trường chưa làm đúng chức năng. Các trẻ vị thành niên thường rời nhà trường lòng đầy thiện chí và ý thức mình phải sống tương trợ nhưng các em không bao giờ biết rõ và có ý thức về nguồn gốc và tác hại của nó.

- Như thế nạn đói là điều cấm kỵ không nên nói?

- Con dùng chữ rất đúng. Một điều cấm kỵ có từ rất lâu. Năm 1952, ông Josué de Castro người Ba-Tây đã viết một chương về điều “cấm kỵ nói về nạn đói” trong quyển sách nổi tiếng của ông: Địa Dư Của Nạn Đói. Lời giải thích của ông rất hay: con người quá xấu hổ vì thấy đồng loại của mình chết vì thiếu ăn nên họ bao phủ chuyện tai tiếng này bằng im lặng. Cái điều xấu hổ này vẫn được nhà trường, các chính quyền và cả chúng ta tiếp tay.

- Có dễ dàng để biết các bản tường trình của cơ quan Lương Nông Quốc Tế không?

- Không có gì dễ hơn! Các chiến sĩ chiến đấu chống nạn đói chỉ có một ý muốn: chia sẻ hiểu biết của họ! Chỉ cần viết thư về địa chỉ:

FAO

Viale delle Terme di Caracalla I

Rome 00153 (Italie)

Tél: 00390657051 – Fax 0039065705155

Website: <http://www.fao.org>

Đương nhiên các công chức và chuyên gia Lương Nông Quốc Tế không thể có sự hiểu biết tuyệt đối. Họ cũng không phải là các nhà bác học thông hiểu mọi sự. Họ cũng không phải là những nhân viên ngây thơ. Tổ chức Lương Nông Quốc Tế là một tổ chức có tính cách chính trị rất cao, các cộng sự viên của họ là những chuyên gia có nghiệp vụ cao.

Tháng 10 năm 1945, chỉ sáu tháng sau khi Liên Hiệp Quốc được thành lập, tổ chức Lương

Nông Quốc Tế ra đời. Ngày nay, gần như tất cả mọi Quốc Gia đều tham dự. Tổ chức Lương Nông Quốc Tế sống nhờ tiền trợ cấp của các Quốc Gia hội viên, đặc biệt các nước giàu. Năm 1998, nước Mỹ đóng góp một phần tư ngân sách, Nhật đóng 18%, Đức và Pháp 10%, Tây Ban Nha và Canada mỗi nước đóng 3%, Thụy Sĩ, Úc, Ba-Tây đóng 2%. Trong mọi phúc trình của tổ chức Lương Nông Quốc Tế, đáng kể là bản phúc trình nổi tiếng *Sống Còn Của Thực Phẩm Thế Giới – World Food survey* – dù thực tế như thế nào, các viên chức của tổ chức này vẫn giữ một niềm lạc quan kín đáo.

- *Tại sao?*

- Các xứ ân nhân giàu có là những xứ dân chủ, ý kiến dân chúng đóng vai trò quyết định. Tổ chức Lương Nông Quốc Tế ít nhiều buộc lòng phải nói dối về viễn cảnh tương lai bởi vì nếu họ không làm, các xứ giàu sẽ không tiếp tục gởi những số tiền kếch xù về La-Mã. Như thế tổ chức Lương Nông Quốc Tế thường hay điểm tô phần kết luận các bản tường trình của họ bằng những lời thần chú. Ba cho con ví dụ, bản tường trình *Sống Còn – Survey* năm 1974 kết thúc bằng lời hứa hẹn: “Trong mười năm nữa, trên quả đất này, không một người đàn ông, đàn bà, trẻ con nào lên giường đi ngủ mà bụng đói.” Năm 1996, bản tường trình *Hội Nghị Thượng Đỉnh Thực Phẩm Thế Giới* kết thúc như sau: “Từ đây đến năm 2015, chúng tôi sẽ làm thế nào để số lượng người bị đói trên thế giới giảm xuống một nửa.” Lời hứa năm 1974 đã đi ngược: số người bị đói gia tăng. Lời hứa năm 1996 cũng khó thực hiện.

- *Con đọc thấy chiến tranh là một trong những lý do chính gây nạn đói.*

- Ngày nay tai họa khủng khiếp này đã tàn phá các dân tộc Phi châu. Năm 1999, lục địa này chỉ chiếm 15% dân số thế giới nhưng lại có 25% nạn nhân bị đói ở Phi châu.

- *Những chiến tranh này xảy ra ở đâu? Vì lý do nào?*

- Lý do thì rất nhiều và phức tạp: thù hằn giữa các bộ lạc, muốn kiểm soát tài nguyên địa phương – mỏ kim cương, mỏ vàng, mỏ dầu hỏa... Thường thường, các cường quốc nước ngoài ở lục địa – các nhóm tài chánh, các tổ chức đa quốc gia, vv... bí mật trang bị vũ khí cho các lãnh chúa gây chiến, họ thành những người đánh thuê. Con xem những gì xảy ra năm 1999 ở Nam Su-Đăng, ở Liberia, ở Angola, trong vùng quặng mỏ mênh mông ở Công-gô, ở Brazzaville, ở Kivu, ở Tchad, ở Burundi, ở Sierra Leone: chiến tranh bất tận, thật khủng khiếp! Trên 25 triệu người tị nạn chính trị khắp thế giới cần đến trợ cấp nhân đạo để sống thì một nửa số này ở Phi châu. Còn có thể lấy một con số khác: những người gọi là “di tản.” Đó là những người vì chiến tranh hay vì tai ương thiên nhiên đã mất hết nhà cửa. Họ phải bỏ nhà cửa, ruộng vườn, gia súc, bỏ tất cả. Nhưng họ không vượt qua biên giới quốc gia. Trên toàn cầu, con số này lên hơn 30 triệu. Và một nửa số này ở Phi châu. Từ năm 1978 đến 1998, Phi châu có bốn mươi ba cuộc chiến tranh và hậu quả về thực phẩm lúc nào cũng khủng khiếp.

- *Những hậu quả nào?*

- Ba cho con một ví dụ. Năm 1997, ở Freetown, thủ đô của Sierra Leone, một cuộc đảo chính quân sự lật đổ tổng thống dân chủ do dân bầu, tổng thống Ahmad Tejan Kabbah. Quân phiến loạn do một cựu hạ sĩ trong quân đội cầm đầu, ông Foday Sankoh. Đáp lời kêu gọi của tổng thống bị lật đổ, các nước láng giềng như Niger gởi quân đội tới để giữ trật tự, tổ chức bầu cử, chế độ dân chủ được thiết lập lại. Phe Sankoh tụ tập lại trong Hiệp Hội Cách Mạng Chiến Tuyến đi về các làng quê và hành hạ nông dân; họ tập trung nông dân lại ở nơi công cộng và cắt tay các nông dân. Họ giải thích: “Các ông muốn dân chủ, các ông đuổi chúng tôi, và đây là cái giá các ông phải trả.” Sau đó một số lớn dân chúng bị chết đói: làm sao trồng trọt khi tay chân bị cụt?

- *Mình không thể nào làm ngưng các cuộc chiến này?*

- Ai có thể làm ngưng? Một lực lượng hùng mạnh đa quốc gia đến can thiệp để chấm dứt chiến tranh? Chẳng hạn như ở Koweit năm 1990? Có thể lắm. Chỉ là: nước Koweit và dầu hỏa của xứ này thiết yếu cho nền kinh tế của các cường quốc Tây phương, trong khi các cuộc chiến tranh ở Phi châu xảy ra ở những vùng chẳng có một tầm quan trọng nào đối với các vị bá chủ thế giới.

Mặt khác, chiến tranh không những là một trong những lý do đầu tiên của nạn đói, nó còn

làm cho việc phân phối thực phẩm cứu trợ quốc tế trở nên khó khăn, có khi còn không thể thực hiện được.

Ví dụ ngày 28-12-1998, văn phòng đại diện Bồ Đào Nha đưa tin dữ như sau – tin này sau đó được Hiệp Hội Báo Chí loan –: một chiếc máy bay C-130 của Liên Hiệp Quốc với mười bốn chuyên gia và nhân viên cứu trợ quốc tế bay về phi trường Huambo, ở nam-tây Angola. Chiến tranh kéo dài ở xứ này đã hai mươi ba năm, giữa quân đội chính quyền và lực lượng nổi loạn Unita. Máy bay bay về hướng thủ đô Luanda. Còn cách thành phố đó bốn mươi cây số, gần thành phố Vila Nova, máy bay bị súng phòng không Unita hạ. Tất cả mọi người trên tàu đều chết. Trong khi sự sống còn của 400 000 người Angola di tản vì chiến tranh tùy thuộc vào thực phẩm cứu trợ của Liên Hiệp Quốc. Đa số các người di tản này sống ở những vùng mà chỉ có máy bay vận tải bay đến vì đường đi không an toàn. Các loại máy bay C-130 bay chậm, nặng nề và khó điều khiển: chúng là mục tiêu dễ dàng của những tên điên cuồng, chúng chẳng cần vũ khí tối tân để hạ!

- Nhưng ba nói với con là Liên Hiệp Quốc và các tổ chức quốc tế rất can đảm, họ cố gắng phân phối thực phẩm trong những điều kiện cực kỳ khó khăn, ngay cả ở những vùng có chiến tranh.

- Đúng vậy. Và họ đã chạm trán với một vấn đề mới, tưởng chừng không giải quyết được.

- Vấn đề nào?

- Có thể con đã đọc trên báo chí các lời cáo buộc chống lại những người chiến đấu chống nạn đói? Họ trách cứ những người này muốn kéo dài chiến tranh và nuôi dưỡng bọn sát nhân?

- Thật sự con không hiểu làm sao người ta lại có thể nói những chuyện ngu xuẩn như vậy.

- Dù vậy những chuyện ngu xuẩn này, danh từ của con, không phải là không có nền tảng.

Một ví dụ: từ tháng tư đến tháng sáu năm 1994, các lực lượng dân quân tự vệ có vũ trang của chế độ độc tài do đại tướng Habyarimana ở Rwanda điều khiển – than ôi nhà độc tài được tổng thống Pháp Francois Mitterand ủng hộ – đã thất cố, dùng dao rựa cắt xẻo, bắn, thiêu đốt gần một triệu đồng hương của họ trong các nhà thờ: đàn ông, đàn bà, trẻ con thuộc dân tộc thiểu số *tutsi* nhưng họ cũng giết luôn các người *hutu* chống đối chế độ. Họ giết toàn bộ gia đình. Tháng sáu, quân đội giải phóng *tutsi* vào được Kigali. Lúc đó nước Pháp tạo một vùng gọi là “Vùng ngoại lệ” nằm ở phía tây, gần biên giới Congo. Các lực lượng dân quân tự vệ và binh sĩ của chế độ bị tước quyền tập hợp trong vùng này, rồi cùng với gia đình, họ băng qua biên giới cả mấy trăm ngàn người. Các trại tị nạn khổng lồ được dựng lên ở Congo, Goma, dọc biên phía tây của hồ Kivu và đồng bằng Ruzizizi.

Cuối cùng có gần hai triệu người ở lãnh thổ Congo trong một tình trạng cực kỳ khốn cùng. Cao Ủy Liên Hiệp Quốc giúp người tị nạn, theo luật quốc tế đó là bốn phần của cao ủy, đã đứng ra lo cho những người rách rưới này. Cao Ủy thiết lập các các bệnh xá, các lều vải, các nhà vệ sinh và hàng ngày chở đến từ Kenya, Tanzie, Ouganda hàng ngàn, hàng ngàn tấn thực phẩm. Trong những trại tị nạn bị dịch tả hoành hành này, các cơ cấu và quân đội chế độ cũ được tái thiết lập: giống như cao ủy giúp thực phẩm cho những tên sát nhân diệt chủng, các thị trưởng chế độ cũ, các cựu công chức. Được giúp đỡ, các tên sát nhân này thực thi quyền hành trên người tị nạn. Các trại tị nạn này mau chóng trở thành hậu cứ cho các cuộc tấn công về đêm, các vụ trả thù chống lại nước Rwanda được giải phóng của những tên sát nhân phạm tội diệt chủng này.

Có rất nhiều ví dụ loại này. Các tổ chức từ thiện trên đất Thái trong nhiều năm cũng đã giúp đỡ cho sự sống còn của quân Khờ-me Đỏ, có nghĩa là giúp hàng chục ngàn tên sát nhân khủng khiếp nhất trong lịch sử nhân loại.

Ngày nay, cộng đồng quốc tế đang chiến đấu chống lại nạn đói ở Bắc Hàn. Bình Nhưỡng là một trong những chế độ bạo ngược nhất thế giới. Từ năm 1955 đến ngày nay, có 2 triệu người chết đói, đa số là trẻ em. Hàng triệu người khác bị các chấn thương không lành được vì thiếu thực phẩm lâu ngày. Rất nhiều tác hại đổ xuống nước này: nền nông nghiệp ngày xưa thịnh vượng (ruộng đồng, rau cải, chăn nuôi...) đã bị hủy hại vì chế độ xung công đất đai và phương tiện sản xuất. Năm 1995, các trận mưa lũ đã hủy hoại phần lớn ruộng vườn và hệ thống dẫn thủy nhập điền mong manh. Từ năm 1997 đến 1998, hai vụ hạn hán liên tiếp đã làm xáo trộn

việc sản xuất nông sản. Cuối cùng, Đảng Lao Động, đảng duy nhất của Bắc Hàn là một hệ thống quan lại tham nhũng, từ lâu rất sợ chiến tranh, đã vũ trang quá mức cho cái gọi là “quân đội nhân dân”, phát triển chương trình vũ khí hạt nhân tốn phí những chi phí khổng lồ. Họ khai thác nông dân làm việc quá độ như những người nô lệ.

Ở trung tâm các tổ chức quốc tế ở Nữ Ớc, mọi người đều chấp nhận: quân đội và cảnh sát chìm của Bắc Hàn tích trữ thặng dư qua tháng nọ từ một phần ba đến một nửa thuốc men, sinh tố, chất đạm đặc biệt của các cơ quan cứu trợ cho nạn nhân bị đói. Những tên giàu có của chế độ ngự trị trong các cung điện. Trong các làng quê, các trại mồ côi, các em bé tiếp tục hấp hối.

- *Ba không thấy vậy là bất công sao?*

- Cái gì?

- *Tiếp tục giúp đỡ?*

- Ba ủng hộ cách ứng xử của các nghệ nhân chống nạn đói. Các hoàn cảnh thì cực kỳ khó khăn và những điều nghịch lý thì tưởng như không vượt lên được. Nhưng cuộc sống của một em bé thì vô giá. Dù cho các tên sát nhân có lấy phần của chúng trên các lần dỡ hàng của tàu thủy.

- *Con thường hay nghe nói đến “vũ khí lương thực.” Có nghĩa là gì?*

- Đó là một trong những khía cạnh khủng khiếp nhất của vấn đề mà chúng ta đang nói chuyện. Một vài cường quốc dùng sự thiếu lương thực như một vũ khí chống lại những ai mà họ muốn áp đặt ý muốn của họ.

- *Họ đe dọa?*

- Còn tệ hơn thế nữa! Đối với những tên cướp có trong tay quyền lực Quốc Gia, việc dùng vũ khí lương thực càng ngày càng thường xuyên:

Từ năm 1992 đến 1995, thành phố Sarajevo bị các quân lính serbe bao vây kín mít- trừ một đường hầm dưới phi trường. Tổng thống người serbe Slobodan Milosevic và đồng bọn của ông Seselji, Arkan và Mladic đã dùng biện pháp cấm vận lương thực để bắt dân chúng - rất can đảm - của thành phố phải khuất phục. Bắt đầu từ tháng mười 1998, ở Kosovo, cũng những tên tội phạm này đã thiêu đốt hàng trăm ngôi làng, giết hại và xẻo thịt dân làng, bỏ đói bỏ khát hàng ngàn gia đình di tản lên trên núi.

Tháng mười năm 1996 ở Tubmanburg, Liberia, một xứ miền tây Phi châu, trong cuộc nội chiến, các nhóm của Charles Taylor, một tên giết người khủng khiếp ngày nay vẫn còn cai trị xứ sở này – đã giam hàng ngàn gia đình kháng cự và để họ chết đói.

Ví dụ cuối cùng: ba đã nói với con về chuyện nước Su-Đăng. Người cầm đầu chế độ hồi giáo ở Khartoum, ông Hassan Tourabi, trong một vài giai đoạn, đã ra lệnh bắn các máy bay cứu trợ với hàng tấn thực phẩm thuốc men chở đến các vùng hẻo lánh ở phía nam và phía trung, nơi có hàng trăm ngàn nông dân, người chăn súc vật và gia đình họ sống sót trong cuộc nội chiến.

- *Milosevic, Charles Taylor là những tên trọng phạm?*

- Đương nhiên. Chỉ là: họ không phải là những người duy nhất dùng vũ khí lương thực cho mục đích chính trị của họ. Hợp Chúng Quốc Mỹ cũng làm.

- *Bằng cách nào?*

- Có những hình thức gượng ép vô hại mà tổng thống Washington đã làm. Chẳng hạn áp dụng với nước Ai Cập. Trong quê hương thứ nhì của con, dân chúng ăn loại thức ăn nhiều nhất làm bằng bột mì hay kê. Một trên sáu chiếc bánh người Ai Cập ăn là do chương trình “Tụ Điểm Bánh” (Point Four) trợ cấp, một chương trình trao đổi hai chiều nhằm tiêu thụ số thực phẩm thặng dư của Mỹ.

Chương trình “Tụ Điểm Bánh” cầm giữ chế độ Mubarak dưới sự bảo trợ của Mỹ. Hàng ngày Mỹ ra lệnh cho ông phải làm những gì theo ý họ. Mubarak chỉ là một tên múa rối – nhưng tên múa rối thiện cảm – trong tay Mỹ. Ông làm những gì Mỹ muốn ở Trung Đông và ông chỉ có một trong hai điều xấu phải chọn: chấp nhận vai trò lính đánh thuê của Mỹ hay dân bị chết đói.

- *Ba nói đến đe dọa vô hại của người Mỹ. Vậy có đe dọa hung bạo không?*

- Khốn khổ thay, có chứ. Con nhìn nước Irak: trong chiến dịch “Bão Tố Sa Mạc” đuổi Saddam Hussein ra khỏi Kuwait, các xe tăng của đại tướng Schwarzkopf ngừng cách thành phố Bagdad một trăm cây số rồi đi trở lui. Tổng thống Bush không muốn đụng đến Saddam Hussein sợ một chế độ của người chiite được thiết lập ở Bagdad. Đa số người ả-rập ở Irak là người chiite thân với Iran, kẻ thù số một của Mỹ. Nhưng từ hơn tám năm nay, các Quốc Gia thành viên của Liên Hiệp Quốc – núp đằng sau quyết định bất công của Hội Đồng An Ninh – duy trì luật cấm vận kinh tế đối với Irak. Nước này chỉ xuất cảng một phần nhỏ dầu hỏa của họ để bồi thường cho các nạn nhân trong cuộc tấn công của họ ở Kuwait. Một phần tiền dầu hỏa bán được – dưới sự kiểm soát của quốc tế – dùng để nhập cảng thực phẩm và thuốc men. Trên lý thuyết, việc cấm vận là buộc Saddam Hussein để các quan sát viên đến Irak dò tìm vũ khí sinh học và vũ khí giết người hàng loạt. Trên thực tế, nước Mỹ hy vọng khi làm cho dân chúng đau khổ thêm, họ sẽ lật đổ nhà độc tài.

- Họ có làm được không?

- Đương nhiên là không! Công an mật của Saddam Hussein còn hơn công an Gestapo của Đức và KGB họp lại. Họ tàn ác chưa từng thấy và khổ thay tàn ác như thế lại có hiệu quả lớn.

- Saddam Hussein và gia đình của ông có bị ảnh hưởng việc cấm vận không?

- Họ được nuông chiều! Phe nhóm Takriti nắm tất cả các địa vị chủ chốt, họ sống trong nhung lụa. Theo Denis Halliday, phối hợp viên cứu trợ nhân đạo của Liên Hiệp Quốc ở Irak – một người Ai Nhĩ Lan – ông vừa từ chức – năm 1998 có 600 000 trẻ em Irak hấp hối vì thiếu ăn và thiếu thuốc men. Ngày 18 – 01-1999, Halliday tổ chức một buổi họp báo ở Paris. Kết luận của ông được báo Libération ngày 19-01-1999 đăng: “Ở Irak, nước Mỹ phạm tội diệt chủng.”

- Saddam Hussein là một tên vô lại, một tên ăn cướp. Hắn đáng bị xử tử một ngàn lần.

- Vậy mà hắn tự cho mình là người khả ái. Chỉ có trẻ con là phải trả giá.

- “Vũ khí thực phẩm” là một cơ chế đáng ghét. Phải cấm dùng vũ khí này cho tất cả các Quốc gia trên thế giới.

- Chắc chắn rồi, nhưng chừng đó chưa đủ. Bởi vì không phải chỉ có các Quốc gia mới dùng mà có một vài công ty đa quốc gia tư nhân cũng dùng.

- Những công ty nào?

- Ba cho con một ví dụ duy nhất, một ví dụ nổi tiếng nhưng rất buồn: ví dụ của công ty Nestlé, là công ty chế tạo thực phẩm lớn thứ nhì trên thế giới. Ngày 1-1-1970, tại Chí Lợi, một phong trào rộng lớn của phe tả và công đoàn, gọi là “Khối Đại Chúng”, công bố chương trình làm việc 101 điểm. Một trong những điểm nổi bật – trong trường hợp họ trúng cử tổng thống – là phân phối nửa lít sữa mỗi ngày cho trẻ em dưới mười lăm tuổi; một trong những vấn đề khẩn cấp ở Chí Lợi là trẻ em suy dinh dưỡng.

Cuộc bầu cử diễn ra vào tháng chín 1970. Salvador Allende, ứng viên Khối Đại Chúng được 36.5% phiếu. Tháng mười một, hai nhóm Nghị Viện Chí Lợi họp lại để điều tra tổng thống.

- Ba nói cho con nghe về ông Allende.

- Đó là một bác sĩ nhi khoa biết rành rẽ nạn đói là do thiếu chất đạm và thiếu sinh tố và các vấn đề sức khỏe tác hại rất nhiều đến trẻ con xứ của ông. Một trong những biện pháp đầu tiên ông quyết định làm là phân phối sữa miễn phí. Ở Chí Lợi, công ty đa quốc gia Nestlé cũng như các công ty khác hàng năm thu lợi hàng chục triệu đô-la nhờ bán sữa bột, thức ăn đóng hộp cho trẻ em – độc quyền thị trường sữa ở đây. Họ có nhà máy, có hợp đồng độc quyền với các nhà chăn nuôi bò, với các cửa hàng bán sỉ lẻ vv... Như thế sự hợp tác của công ty Nestlé là rất quan trọng.

- Và chương trình có được áp dụng?

- Không. Từ tháng hai 1971, chính quyền dân chủ ở Chí Lợi có cảm tưởng ban giám đốc trung ương của công ty Nestlé ở Vevey, Thụy Sĩ từ chối hợp tác.

- Tại sao?

- Bởi vì tổng thống nước Mỹ Richard Nixon và bộ trưởng ngoại giao Henry Kissinger rất ghét

chương trình cải tổ xã hội của phong trào Khối Đại Chúng. Rất nhiều biện pháp của tổng thống Allende nhằm làm cho Chí Lợi độc lập với nước ngoài, nội bộ thì xây dựng một xã hội công chính, bắt đầu bằng cách giảm các ưu tiên quá đáng của các công ty đa quốc gia Mỹ. Vậy là Kissinger quyết định hạ tất cả các phương tiện giúp cho nền dân chủ ở Chí Lợi: ông ủng hộ việc ám sát các tướng lĩnh thân cận tổng thống Allende; ủng hộ cuộc đình công của các xe vận tải; phá hoại các thiết bị hầm mỏ và các nhà máy đồng vv.

Salvador Allende có cảm tượng công ty Nestlé - cũng như rất nhiều công ty đa quốc gia, ngân hàng, kỹ nghệ, thương mại Tây phương - chống đối sâu xa đường lối cải cách chính trị của ông.

- Rồi chuyện gì xảy ra sau đó?

- Chương trình phân phối nửa lít sữa cho trẻ em không được thực hiện. Đa số các cải cách xã hội gặp những khó khăn lớn lao về tài chánh. Cuối cùng, ngày 11-09-1973, cơ quan tình báo CIA Mỹ, phối hợp với các nhân viên phát-xít của quân đội dưới sự điều khiển của đại tướng Augusto Pinochet đã tổ chức một cuộc đảo chánh. Allende và các đồng hữu dùng vũ khí bằng tay kháng cự lại trong dinh tổng thống ở La Moneda. 11 giờ sáng hôm đó, Salvador Allende nói với dân chúng lần cuối cùng trên đài phát thanh. 14.30 giờ ông bị ám sát. Một cuộc đàn áp đẫm máu, giết hại hàng ngàn sinh viên, linh mục, nhân viên công đoàn, nhà trí thức, nghệ sĩ, thợ thuyền ở Chí Lợi. Và suy dinh dưỡng, cực hình của nạn đói của hàng chục ngàn em bé vẫn tiếp tục như trước.

- Một vài chế độ đáng ghét một cách đặc biệt đã dùng “vũ khí lương thực” để chống chính dân của họ. Ba kể cho con ví dụ của Bắc Hàn.

Những trại lao động cưỡng bách khổng lồ - trại tập trung lao động và thiếu dinh dưỡng - đã tồn tại từ nhiều thế hệ trên vùng núi phía Bắc và dọc theo biên giới Trung Hoa. Từ năm 1948, chế độ độc tài họ Kim không bằng lòng chỉ dày những ai họ xem như là những người “chống đối” thật sự hay có triển vọng chống đối, hoặc những người không tỏ ra sốt sắng tôn thờ người lãnh đạo mà thôi. Giáo điều chính thức của quốc gia là: để chặt đứt mầm mống nổi loạn, phải diệt ít nhất ba đời. Kết quả: một người bị án dày chung thân ở các trại tử hình này sẽ bị dày cùng với cha mẹ, chú dì, anh chị em và tất cả con cái họ. Liên Hiệp Quốc ước lượng hiện nay có khoảng hơn 200 000 sống trong các trại lao động cưỡng bách này ở Bắc Hàn. Đào trốn là chuyện không thể nào thực hiện được. Chỉ sau vài năm làm việc khổ ải trong rừng, trong hầm mỏ, trên cánh đồng là họ sẽ chết. Làm cho chết, kể cả trẻ con, được họ tổ chức một cách khoa học. Bệnh nhân hấp hối được một bộ phận canh gác đặc biệt canh chừng.

- Liên Hiệp Quốc và các nước văn minh làm được gì?

- Không làm được gì hết vì người ta cấm không cho họ vào các trại đó. Ngược lại các quốc gia Tây phương và Chương Trình Thực Phẩm Thế Giới có thể đem phẩm vật cứu trợ đến phân phối ở các trại mồ côi, các bệnh viện dưới sự kiểm soát của quân đội.

- Bắc Hàn vẫn là một Quốc gia được cộng đồng quốc tế chấp nhận. Làm sao lại để xảy ra những chuyện như vậy?

- Than ời, chúng ta sống trong một thế giới của các Quốc gia! Quyền tối thượng bất khả xâm phạm là nguyên tắc của hiến chương Liên Hiệp Quốc. Mặt khác Kim Đại Trọng và bây giờ là thẳng con trai ăn cướp không phải là những trường hợp ngoại lệ. Có bao giờ con nghe đến tên Sékou Touré không?

- Ai vậy?

- Sékou Touré là nhà cách mạng trẻ tuổi, năm 1958 ông được công dân xứ ông bầu lên đứng đầu nước Cộng Hòa Guinée, một nước tuyệt đẹp của Phi châu, rộng 250 000 cây số với rừng, bãi biển, trắng cỏ, có 7 triệu dân thuộc một trong những nền văn hóa xưa nhất thế giới: những người Mandingues, Peuls vv..

- Họ kết án ông về tội gì?

- Chầm chậm, Sékou Touré đã thay đổi bộ mặt. Từ một công đoàn viên trẻ, có tinh thần cách mạng, được dân chúng và một phần cánh tả Âu châu những năm 1950 mến chuộng, đã trở nên,

một cách không thể hiểu được, một nhà độc tài cuồng hoang. Càng ngày càng dùng quyền cá nhân, độc đoán, tưởng mình là vĩ nhân, ông bắt đầu sát hại không những chỉ những người ông cho là có hại cho chế độ mà cả những sắc dân hoàn toàn, như sắc dân người Peuls. Khổ thay, ông chỉ mới chết năm 1984!

- Ông đã làm gì?

- Phương pháp ông thích dùng gọi là “tiết thực đen”. Trong các nhà tù, đặc biệt là nhà tù Boiro gần Conakry, ông thiết lập các khối bê-tông có cửa bằng sắt. Có một khoảng trống giữa thềm bê-tông và cửa để không khí bên ngoài lọt vào. Trong các khối bê-tông này, ông giam đàn ông đàn bà mọi lứa tuổi. Những người này không được ăn được uống và chết trong đau đớn tột cùng.

- Con thấy trên truyền hình hình ảnh những gia đình nông dân sống ở các thành phố ổ chuột ở Dakar. Ký giả nói họ là những người tị nạn sinh thái. Như thế có nghĩa là gì?

- Trong nhiều vùng trên thế giới, đáng kể là ở Phi châu vùng *sahel* là vùng chuyển tiếp giữa sa mạc và khí hậu ẩm vùng nhiệt đới, những vùng này ngày xưa trù phú nhưng bị sa mạc hóa. Hai phần ba lục địa Phi châu là sa mạc hay vùng đất khô cằn. 73% vùng đất khô cằn ở Phi châu bị thiệt hại nặng nề hoặc bị xuống cấp. Ở Á châu gần 1.4 tỷ mẫu đất khô cằn do sa mạc hóa, 71% phần đất khô cằn này bị xuống cấp vừa vừa hoặc nặng nề. Ở Địa Trung Hải, gần hai phần ba đất khô cằn bị thiệt hại nặng nề.

Bước vào thế kỷ 21, một tỷ người trên thế giới bị đe dọa bởi vấn đề sa mạc hóa. Hàng trăm triệu người sống trong cảnh thiếu nước thường xuyên. Hàng triệu người “tị nạn sinh thái” buộc lòng phải di chuyển đến nơi khác để sống.

- Người ta không thể làm ngưng việc sa mạc hóa này?

- Trong một vài vùng Sahel, mỗi năm sa mạc Sahara bành trướng gần mười cây số. Trồng trọt trong ao vùng đã biến mất trên các vùng rất rộng lớn, loại trồng trọt này quan trọng cho sự sống còn của các dân tộc du mục và bán du mục như các dân tộc Touareg, Peuls. Cho đến gần đây, lúa mạch trồng trong suốt mùa đông là nguồn dinh dưỡng quyết định cho những người du mục này. Còn giếng nước cho các làng mạc! Các nguồn nước dưới đất ở Burkina, Mali, Niger bây giờ, thường thường là phải đào sâu hơn năm mươi mét bề sâu.

Đào sâu và xây giếng như thế để có nước uống đòi hỏi một kỹ thuật cao mà người dân Peuls, Bambara, Mossi không có được. Phải dùng máy khoan đất, phải củng cố thành giếng có nghĩa là làm bằng bê-tông, phải lắp đặt máy bơm cực mạnh để bơm nước. Tất cả những việc làm này cần nhiều tiền, cần nhập cảng xi-măng và vật liệu.

Các xứ Âu châu cử các chuyên gia đến tổ chức cho dân làng cùng làm việc. Phải lên chương trình và đặt máy móc. Nhưng biết bao nhiêu làng bị bỏ mặc, tuyệt vọng đứng trước tai ương này?

- Họ có thể làm được những gì?

- Trên thực tế, chưa phải như thế là hết. Ba còn phải nói với con về nạn đốn rừng. Dân làng đốn rừng: các bà nội trợ Phi châu dùng củi để nấu ăn, như thế mỗi ngày họ dùng rất nhiều củi. Khi vùng chung quanh hết củi, họ đi xa hơn để hạ cây, đốn bụi, nhổ gốc và cuối cùng là làm cỏ cả vùng. Rất hiếm có làng nào có thể hoặc có phương tiện để trồng rừng lại cho có hệ thống. Mà chính cây cối làm chặn gió lại, không cho gió thổi làm xốc cát. Rễ cây giữ cho đất đai của họ được phì nhiêu.

- Dù thế, các tai ương thiên nhiên, lũ lụt, hạn hán và các tác hại khác do khí hậu có phải chúng cũng có trách nhiệm trên nạn đói ở các nước Phi, Á và Mỹ châu.

- Khí hậu học là một khoa học mới và còn mong manh, chúng ta chưa biết thật sự thế nào và tại sao nảy sinh các cơn cuồng phong và làm sao chế ngự chúng. Còn hạn hán: đền từ đâu? Vì sao vùng này bị mà vùng kia không bị? Làm sao phòng ngừa? Làm sao chế ngự? Người ta bắt đầu biết một vài lý do gây tai ương của khí hậu. Một trong những vấn đề trầm trọng là việc đốn rừng một cách có hệ thống, ở một tầm mức rộng lớn, những khu rừng hoang vu cuối cùng ở Mả Lai, Công-gô, Ga-bông, Amazonie và các nơi khác. Hàng năm hàng chục ngàn mẫu rừng bị đốn

để lấy đất trồng trọt hoặc rừng bị các công ty lâm sản khai thác quá mức, những việc này rất có hại cho môi sinh. Hệ quả về việc mất quân bình khí hậu trên quả đất rất khủng khiếp.

Chúng ta lấy ví dụ khu rừng còn hoang vu lớn nhất quả đất là rừng Amazonie. Lưu vực Amazonie bao phủ 6 triệu cây số. Viện khai thác khoáng trữ, trụ sở chính ở Sao Paulo, Bà-Tây, theo dõi bằng vệ tinh. Vệ tinh thường xuyên chụp hình các vùng bị sa mạc hóa. Năm 1998, 16 838 cây số rừng Amazonie lại bị phá hủy, diện tích bị phá hủy bằng một nửa diện tích nước Bỉ. Năm này qua năm nọ, diện tích phá hủy lại càng gia tăng, năm 1998 là 27% cao hơn năm 1997. Viện bắt đầu công việc kiểm soát vào năm 1972, từ ngày đó đến nay đã có 530 000 cây số rừng bị biến mất. “Biến mất” là chữ thích hợp nhất: một khi cây cối, bụi cỏ bị thiêu thì không thể trồng lại rừng vì đất vùng này chỉ có một lớp mùn rất mỏng. Khi cây bị cắt, bị bật gốc, lớp cỏ trên đất bị phá hủy thì đất biến thành tro, một loại sa mạc xám. Mùn bị rửa sẽ bị mưa làm trôi đi.

- *Ai là người chịu trách nhiệm việc phá rừng Amazonie này?*

- Rừng Amazonie là buồng phổi xanh của quả đất. Nó bị rui vì các địa chủ: những nông dân không có đất canh tác chạy trốn cùng với gia đình nghèo khổ của họ ở những vùng bị hạn hán. Các địa chủ đốt rừng để canh tác trên những miếng đất nghèo nàn ở bìa rừng. Các cộng đồng dân thiểu số nhanh chóng mất môi trường sống thiên nhiên và phương tiện sinh sống của họ; họ còn bị tấn công về mặt thể xác và bị chết. Chết theo họ là cả một hệ thống bảo vệ và khai thác rừng một cách điều độ. Rồi còn những công ty đa quốc gia trong ngành chăn nuôi, với máy móc hiện đại, họ phá rừng quy mô. Thường thường những công ty này thiết lập cơ sở trên hàng trăm cây số vuông để nuôi hàng chục ngàn con bò.

- *Chính quyền Ba-Tây sẽ làm gì?*

- Họ đặt ra rất nhiều luật, luật nào luật đó khắc khe để chống nạn tự ý đốt rừng, nạn phá rừng không được phép; họ công bố các luật lệ về khai thác và chuyên chở gỗ vv... Trên thực tế, các luật lệ này không bao giờ được áp dụng. Nạn tham nhũng tràn lan nơi các công chức và nhân viên chính quyền. Và việc kiểm soát phần đất mênh mông này thì thật là khó: chỉ có thể làm bằng đường hàng không, mà các đám mây dày màu trắng bao phủ một phần lớn lớp đất Amazonie trong vòng ba tháng liền. Người ta xem như 20% các vụ cố ý đốt rừng không bao giờ bị bại lộ.

- *Ba nói vùng rừng Amazonie là buồng phổi xanh của cả hành tinh... các xứ khác không can thiệp để rừng này đừng bị phá hủy sao?*

- Không. Ba Tây là chúa tể và họ từ chối tất cả mọi can thiệp – nhất là những tổ chức sinh thái nước ngoài – họ cho là “can dự không thể chấp nhận.” Dù vậy cũng có một tiến bộ nhỏ: năm 1998, bảy Quốc gia kỷ nghệ chính của thế giới đã biểu quyết cho một chương trình nhằm đầu tư 250 triệu đô-la trong việc bảo vệ rừng Amazonie.

- *Nếu con hiểu đúng thì gần như không thể nào chiến đấu chống sự lấn chiếm của sa mạc, sự hủy hoại rừng cây và khí hậu tệ hại...*

- Con còn nhớ “Hội Nghị Thượng Đỉnh Quả Đất” năm 1992 ở Rio de Janeiro do Liên Hiệp Quốc nhóm họp để làm một bản kiểm kê xem những đe dọa chính đè nặng trên quả đất không? Gần như tất cả các quốc gia đều vội vàng gởi các nhà ngoại giao và chuyên gia đến. Ít nhất lần đó buổi diễn thuyết toàn cầu này đã có hiệu quả: các chương trình rõ rệt được thông qua, các ban thư ký điều hành thường trực từng phái bộ được tạo nên. Các văn phòng được thiết lập ở Genève, Bonn, Nairobi và Montréal. Đó là Ban thư ký về khí hậu, Ban thư ký về bảo vệ các hình thức sinh thái khác nhau, Ban thư ký giúp phát triển lâu dài và nhất là Ban thư ký quy ước chống lại sa mạc hóa.

- *Con chưa bao giờ nghe nói đến những chuyện này!*

- Con để ba kể cho con nghe ít nhất là chuyện Ban thư ký chống sa mạc hóa trụ sở đặt ở Bonn mà ba có cộng tác với họ. Hama Arba Diallo, một người đàn ông ngoại hạng điều khiển chương trình này. Đó là nhà trí thức Peul, ngày nay gia đình vẫn còn sống gần Dori, phía bắc Burkina Faso. Arba là bạn thân của cố vấn viên chính của bộ trưởng ngoại giao Thomas Sankara, của tổng thống xứ Burkina Faso bị ám sát chết năm 1987. Trong một thời gian ngắn, ông đã làm

được một “Quy Ước” để liên kết các Quốc gia phía Bắc và phía Nam.

Các xứ bị tác hại do sự lấn chiếm khắc nghiệt của sa mạc trên đất canh tác và từ tác hại này đất đai khô cằn nhanh chóng, không còn phì nhiêu. Các xứ này lên chương trình chống nạn khô cằn đất đai với sự trợ giúp của các chuyên gia nông nghiệp, các nhà thủy lợi, các nhà thực vật học, khí hậu học do Ban Thư Ký cung cấp. Các chương trình này được thực hiện nhờ sự đóng góp của dân làng tại chỗ. Các Quốc gia phía Bắc tài trợ họ.

Từ ngày 30-11 đến 11-12-1998, các đại diện của 189 Quốc gia đã ký vào Quy Ước và hàng trăm đại diện của các tổ chức phi chính phủ họp ở Dakar để lên chương trình – lần thứ nhì từ ngày Quy Ước được thành lập. Bản báo cáo thật khủng khiếp! Mặc dù tất cả những cố gắng này, các sa mạc trên thế giới vẫn dần dần lấn chiếm đất đai một cách nghiệt ngã. Hội Thảo Dakar đã phác ra một bản kê khai chi tiết của tất cả những dự án can thiệp ngay lập tức và ấn định một số tiền cần thiết để thi hành *chương trình khẩn cấp này: 43 tỷ đô-la.*

- *Nhiều tiền quá!*

- Ba không để con nói như vậy! Quy Ước được tổ chức ở Trung Tâm Hội Hợp Quốc Tế ở khách sạn Méridien-Président ở vùng tây phương của đảo Dakar. Trong khuôn khổ buổi ăn điểm tâm của công việc, ba ngồi bên cạnh ông Ian Johnson, giám đốc Ngân Hàng Thế Giới, người tươi cười hoạt bát có bộ tóc nâu. Ông là chuyên gia kinh tế người Anh nổi tiếng, đầu óc thực tế đáng sợ, một con cáo già của ngành nghề mà ông điều khiển từ hai mươi ba năm nay. Con số 43 tỷ đô-la cần thiết đang được huy động cho các chương trình khẩn cấp này làm ba kinh ngạc. Chính ông Johnson đã trình bày trong buổi họp khoáng đại các con số tính toán thông thái. Ba muốn biết một vài chi tiết, cách nào để tính toán, ai là người đóng góp vào quỹ để có một số tiền khổng lồ này. Ông chăm chú ngồi nghe ba. Nghe xong, ông nói: “Đừng lo, không ai trên thế giới thu xếp để có số tiền khổng lồ này.” (*Don’t worry. Nobody has this kind of money.*)

- *Như vậy số phận của hàng trăm ngàn gia đình buộc phải đi khỏi sa mạc, khỏi đất đai không còn màu mỡ của họ thì sao?*

- Vì thiếu khả năng để giúp đỡ họ, Liên Hiệp Quốc đã cho họ một cái tên: đó là những “người tị nạn vì sinh thái”. Trên thế giới bây giờ đã có 250 triệu người tị nạn vì sinh thái. Cái phiên là ngược với những người tị nạn chính trị, Quy Ước Quốc Tế năm 1951 đã cho họ có một quy chế, có các tổ chức lo cho họ (ít nhất trên lý thuyết) và họ có quyền – quyền tị nạn-, còn các nạn nhân của sa mạc thì không có quy chế. Họ không có trong dự trù của quyền quốc tế.

Lời nói kết

Họ có thể cắt hết tất cả hoa,

Nhưng không bao giờ họ có thể làm chủ mùa xuân.

Pablo Neruda, *Canto general*.

Tại sao có những hố chôn người bị đói?

Lý do chính của những hố chôn khổng lồ những người thiếu ăn và bị đói là việc phân phối không đồng đều tài sản trên hành tinh chúng ta. Sự bất đồng đều này lại năng động một cách thảm hại: người giàu lại càng giàu nhanh, người nghèo lại càng khốn khổ hơn. Năm 1960, 20% những người giàu nhất thế giới có lợi tức 31 lần cao hơn 20% số người nghèo nhất. Năm 1998, lợi tức của 20% những người giàu nhất cao hơn 83 lần của 20% số người nghèo nhất. Trong bảy mươi hai xứ, ngày nay lợi tức trung bình bị giảm lui thua cách đây hai mươi năm. Theo Chương Trình Liên Hiệp Quốc Giúp Phát Triển (PNUD Programme dea Nations Unies pour le développement) thì có gần 2 tỷ người sống trong cảnh “nghèo tuyệt đối”, không lợi tức cố định, không việc làm thường trực, không có nhà tắm tất, không sẵn sóc y tế, không thức ăn đầy đủ.

Hành Động Chống Nạn Đói, một tổ chức phi chính phủ rất thiết thực của Pháp, đã ghi nhận:

“Một số lớn người nghèo trên thế giới ăn không đủ no vì thực phẩm được sản xuất ra theo khả năng chi trả.”

Và đó là luật rừng dã man của chế độ tư bản hiện nay cần được làm văn minh. Nền kinh tế thế giới được sinh ra từ sản xuất, phân phối, buôn bán và tiêu thụ thực phẩm. Cho rằng kinh tế độc lập với nạn đói là điều phi lý, tệ hơn nữa, đó là: trọng tội. Người ta không thể nào để mặc cho việc chống nạn đói nằm trong luật thị trường.

Phải đặt để tất cả mọi cơ chế kinh tế thế giới vào mệnh lệnh cấp bách đầu tiên này: chiến thắng nạn đói, nuôi ăn đầy đủ tất cả dân chúng trên hành tinh này. Quyền có thức ăn là quyền đầu tiên của các quyền con người. Để áp đặt quyền này, phải tạo một cơ cấu luật lệ quốc tế, các thỏa ước và các quy định.

Jean-Jacques Rousseau đã viết: “Giữa kẻ yếu và kẻ mạnh, chính cái tự do là cái đè ép và chính lẽ luật là cái giải phóng.” Tự do hoàn toàn của thị trường là đồng nghĩa với đè ép; luật lệ là điều đảm bảo đầu tiên của công chính xã hội. Cuộc tranh đấu chống chủ nghĩa lợi nhuận tối đa xem đó là động lực duy nhất của các vị bá chủ thị trường và cuộc tranh đấu chống lại sự chấp nhận thụ động tình trạng khốn cùng là những cuộc tranh đấu thúc bách. Phải đóng cửa văn phòng Thị Trường Chứng Khoán Nguyên Liệu Nông Nghiệp Đầu Tiên ở Chicagô, phải chiến đấu chống sự xuống cấp thường xuyên trong các hình thức trao đổi và loại bỏ hoàn toàn cái ý tưởng ngu xuẩn tân-tự do trong đầu các nhà lãnh đạo Tây phương.

Có ý thức về bản sắc, về tương trợ tận căn với những người đang đau khổ có phải là chuyện không tưởng? Không. Trong Lịch Sử đã có những bước nhảy mang cùng tính chất như thế xảy ra. Ví dụ: sự sinh ra đời của Quốc Gia. Vào thời xa xưa, con người đã có một chọn lựa đầu tiên: lúc đó, tình tương trợ, nhận diện mình nơi người khác còn giới hạn ở gia đình, bộ lạc, làng mạc, những người mà mình biết mặt và mình thấy được sự hiện diện của họ trước mặt; với sự ra đời của quốc gia và của Chính Quyền, lần đầu tiên con người trở nên đoàn kết với những người mà họ không biết và có thể họ sẽ chẳng bao giờ gặp mặt.

Để có một đời sống xứng đáng hơn và để cho quả đất màu mỡ để tất cả mọi người có thể ở được, ngày nay chúng ta cần bước thêm một bước. Để làm được việc này, cần phải hủy các thành kiến về việc hạn chế sinh đẻ.

Người ta không thể chấp nhận một thế giới mà trong đó chỉ có một số ít người hạnh phúc sống. Người ta không thể chấp nhận một nền kinh tế thế giới không biết đến sự tồn tại của một phần năm con người trên thế giới này. Nếu nạn đói không biến mất nhanh chóng trên hành tinh này, thì có thể cũng sẽ không còn loài người. Như thế phải đưa vào trong lòng người cái “phần đau khổ này” mà ngày nay họ còn sống bên lề và chết trong bóng tối.

Không có gì kỳ quặc cho bằng: trong một thế giới càng ngày càng giàu, hàng năm có ba mươi triệu người chết đói. Hàng trăm triệu người khác ở khắp nơi trên thế giới bị thiếu ăn trầm trọng. Làm sao lại như thế được? Tại sao chúng ta chấp nhận một tình trạng khủng khiếp như vậy? Làm sao giải thích chuyện phi lý này?

Không che giấu được lòng phẫn nộ, Jean Ziegler trả lời ở đây những câu hỏi do con trai ông đặt ra. Đó là những câu hỏi mà tất cả các trẻ em khác trên thế giới đặt ra.

Jean Ziegler, tường trình viên của Liên Hiệp Quốc về các vấn đề lương thực.

Ông là nhà xã hội học, ông tin vào công việc làm hữu ích của mình. Ông mượn lời cổ tổng thống Mỹ Benjamin Franklin để nói: “Người ta có thể làm cho nhà cầm quyền xấu hổ.”

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>
Tham gia cộng đồng chia sẻ sách : Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>
Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>